

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 29/09/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		29/09		30/09				01/10		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-53	95	108	-84	-55	42	115	-53	-35
	Cửa Ông	-64	105	91	-62	-67	55	94	-34	-45
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-77	110	70	-42	-79	68	74	-10	-61
	Bạch Long Vĩ	-53	102	69	-60	-61	60	76	-28	-49
Thái Bình	Thái Thụy	-79	112	60	-33	-80	71	64	-2	-61
Nam Định	Hải Hậu	-79	112	47	-18	-83	75	48	12	-66
Ninh Bình	Kim Sơn	-80	111	42	-12	-83	75	43	15	-64
Thanh Hóa	Quảng Xương	-80	107	41	-6	-82	73	39	20	-62
Nghệ An	Diễn Châu	-72	94	39	-2	-73	65	36	25	-57
	Hòn Ngư	-69	90	39	-1	-71	62	34	26	-56
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-61	78	38	0	-64	55	31	28	-53
Quảng Bình	Quảng Trạch	-44	57	30	5	-50	44	18	30	-45
	Quảng Ninh	-30	43	19	10	-37	38	9	33	-35
Quảng Trị	Gio Linh	-15	30	9	12	-23	32	1	32	-24
	Cồn Cỏ	-13	33	7	10	-23	34	0	29	-25
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	2	16	1	16	-4	22	-7	30	-10
	Phú Lộc	15	4	-5	17	11	14	-11	28	2
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	25	-6	-8	18	22	6	-15	25	13
	Hoàng Sa	49	-14	-20	9	41	1	-19	11	28
Quảng Nam	Tam Kỳ	38	-15	-16	20	33	0	-20	22	22
	Cù Lao Chàm	34	-12	-14	19	29	1	-19	22	19
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	44	-16	-24	17	36	2	-24	22	25
	Lý Sơn	44	-16	-22	16	37	1	-22	18	25
Bình Định	Phú Mỹ	47	-15	-23	15	39	3	-23	18	24
	Quy Nhơn	48	-14	-25	12	37	2	-25	16	24
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	53	-8	-19	19	43	9	-22	23	28
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	53	-5	-22	24	43	12	-24	24	26
	Trường Sa	43	-5	-39	19	34	13	-36	19	19
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	43	-7	-35	26	37	16	-35	28	19
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	4	33	-105	63	-8	57	-92	68	-14
	Phú Quý	36	-1	-51	29	28	19	-48	30	12
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-30	89	-158	84	-23	86	-126	61	-18
	Côn Đảo	2	68	-127	52	0	67	-96	29	4
TPHCM	Cần Giờ	-36	97	-161	85	-24	87	-127	57	-19
Tiền Giang	Gò Công Tây	-40	100	-165	88	-28	91	-131	59	-22
Bến Tre	Ba Tri	-38	94	-164	84	-28	88	-127	53	-19
Trà Vinh	Duyên Hải	-25	88	-157	71	-17	80	-117	40	-6
Sóc Trăng	Tân Phú	-4	76	-137	41	1	62	-93	7	17
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	37	46	-90	-13	42	28	-48	-45	55
Cà Mau	Năm Căn	55	28	-56	-35	52	13	-24	-59	58
	Trần Văn Thời	17	40	-35	7	1	29	-29	-5	-1
Kiên Giang	Rạch Giá	0	52	-24	23	-18	42	-25	21	-33
	Phú Quốc	-4	23	6	3	-13	7	-2	-3	-16
	Thổ Chu	0	15	5	7	-7	4	-3	-1	-8

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.5	Đông Nam, Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.6	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 1.0	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.7 - 1.3	Tây Nam, Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.3	Tây, Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.3	Tây, Tây Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	0.8 - 0.9	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.7 - 1.0	Tây	
Bắc Biển Đông	0.7 - 1.8	Nam, Tây Nam	
Giữa Biển Đông	0.7 - 1.4	Tây Nam, Tây	
Nam Biển Đông	0.5 - 1.1	Tây	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

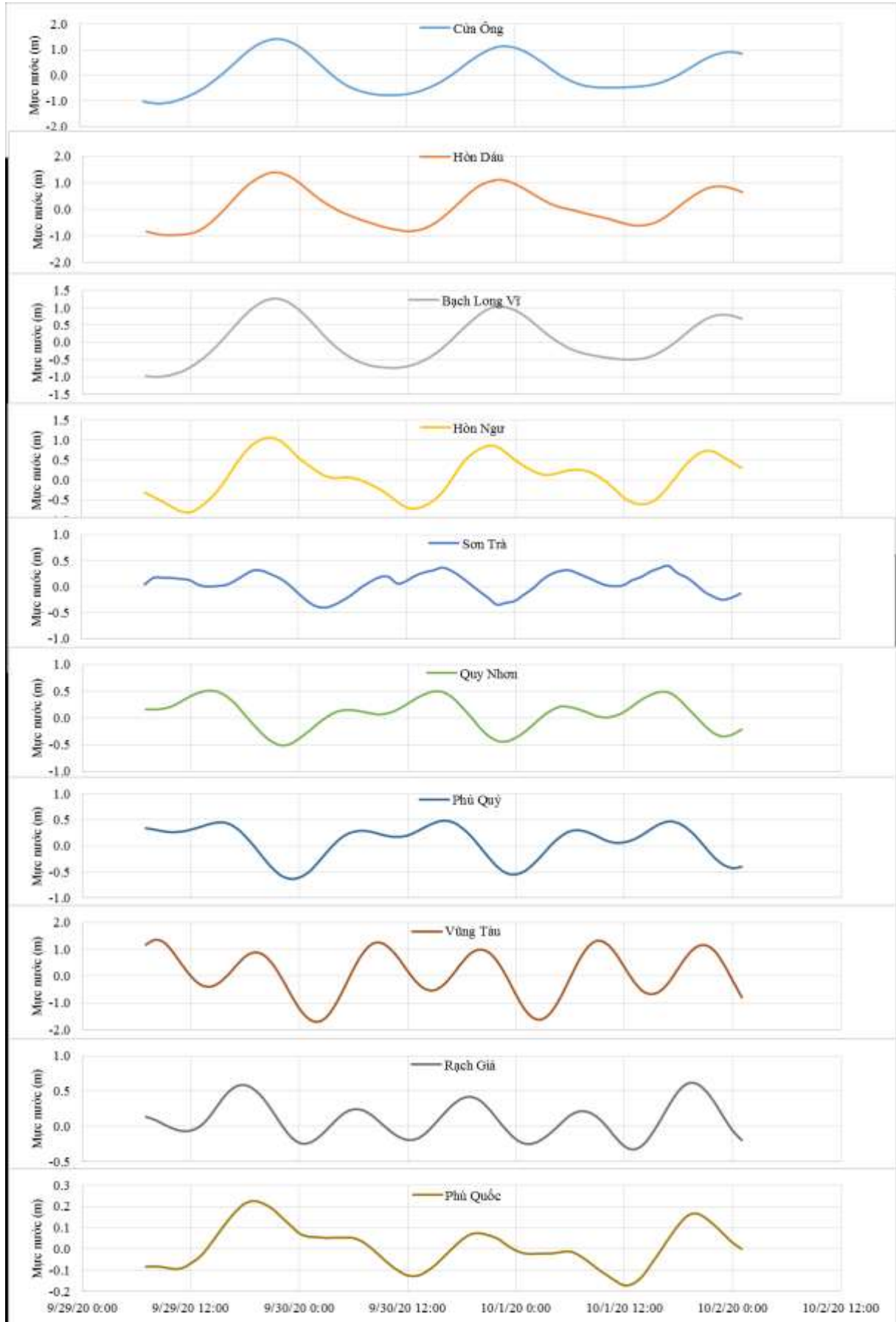
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 30/09/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

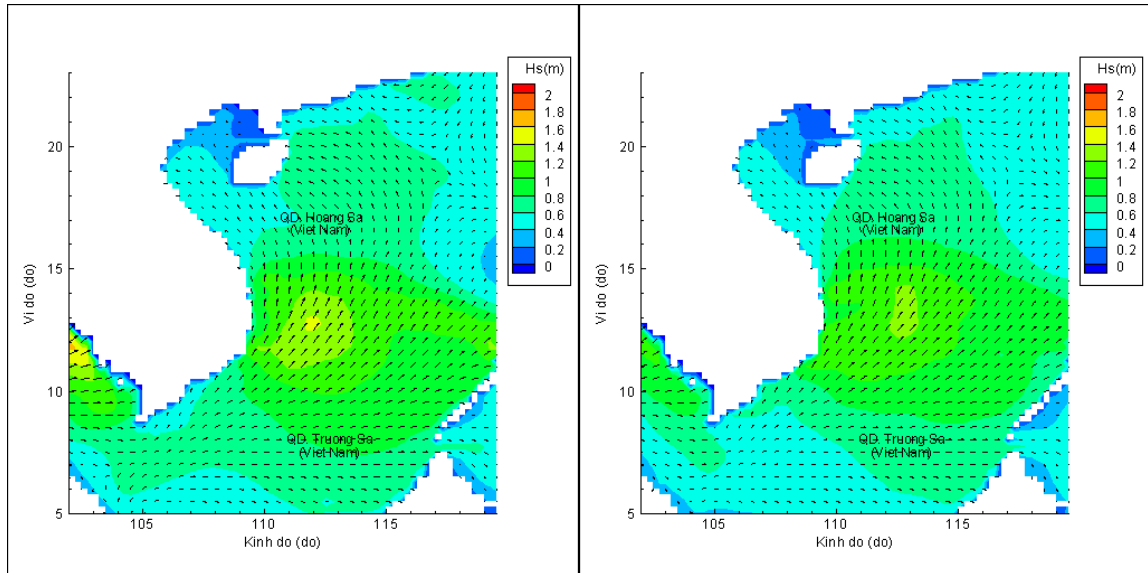
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

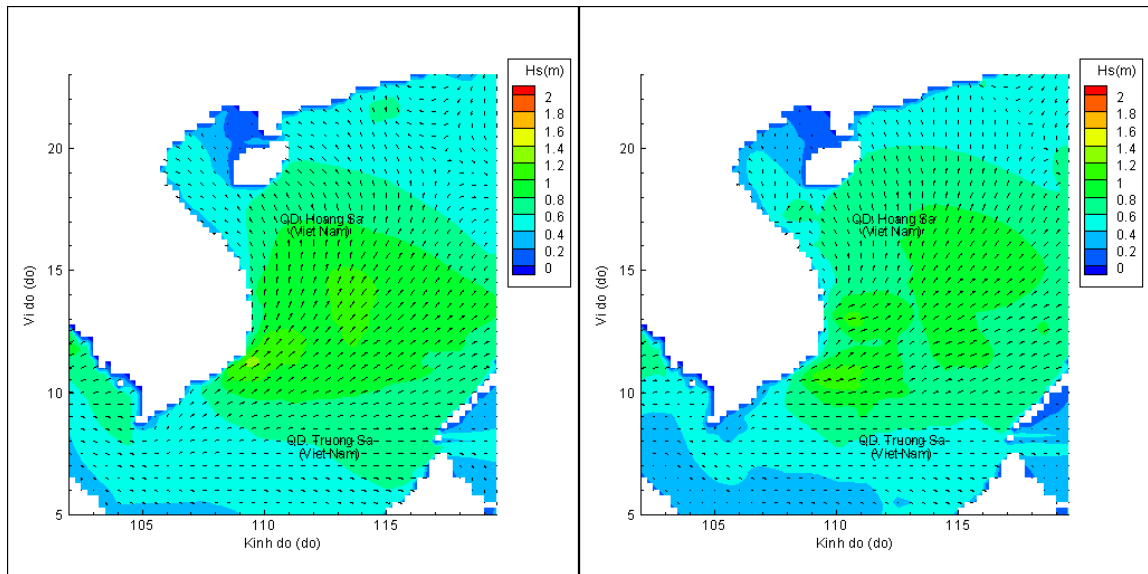


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



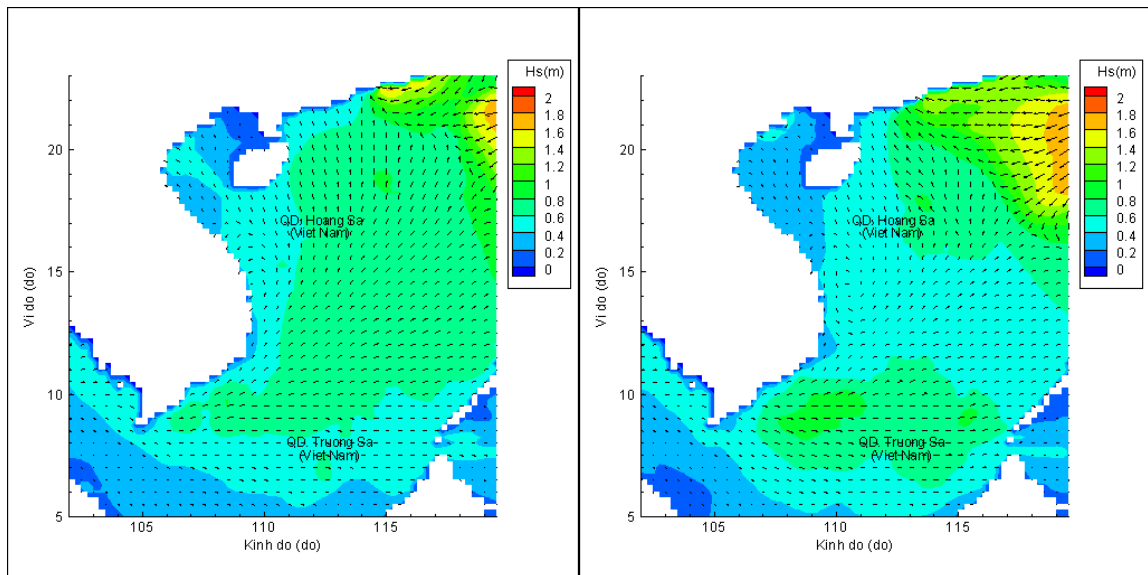
Lúc 13h ngày 29/09/2020

Lúc 19h ngày 29/09/2020



Lúc 01h ngày 30/09/2020

Lúc 13h ngày 30/09/2020



Lúc 01h ngày 01/10/2020

Lúc 13h ngày 01/10/2020